

Mỏ Cày Nam, ngày 27 tháng 9 năm 2017

Số: 211/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 273/2017/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 9 năm 2017, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Nhật T và chị Nguyễn Thị Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Người yêu cầu: Phan Nhật T**, sinh năm 1986

Trú tại: ấp H, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre

- **Người yêu cầu: Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1990

Trú tại: ấp H, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Phan Nhật T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Nhật T, sinh ngày 24/4/2011 và Phan Trường D, sinh ngày 09/10/2015, chị Nguyễn Thị Kim C không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Phan Nhật T không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung:** tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- **Về nợ chung:** không có, không yêu cầu giải quyết .

- **Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 đồng** (Ba trăm ngàn đồng), anh Phan Nhật T và chị Nguyễn Thị Kim C mỗi người phải nộp 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà anh, chị đã nộp theo biên lai thu số 0011597 ngày 07/9/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam là đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:9b.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Thẩm phán
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm